

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Kĩ năng	Nội dung đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện ngụ ngôn	4	0	0	2	0	2	0	0	60
		Truyện khoa học viễn tưởng									
2	Viết	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành)	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi			20%	10%	0%	30%	0%	30%	0%	10%	100
Tỉ lệ điểm các mức độ nhận thức			30%		30%		30%		10%		
Tổng % điểm			60%				40%				

Lưu ý:

(1*): Một bài văn đánh giá 4 mức độ nhận thức (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao); tỉ lệ điểm cho từng mức độ được thể hiện trong đáp án và hướng dẫn chấm.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH**

**ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2024 - 2025
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

T T	Chương / Chủ đề	Nội dung/ Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông g hiểu	Vận dụng g	Vận dụng cao
1	Độc hiểu	Độc hiểu đoạn trích/văn bản truyện thuộc thể loại truyện ngụ ngôn ngữ liệu ngoài 3 bộ SGK	Nhận biết: - Nhận biết được đề tài, thể loại, chi tiết tiêu biểu, ngôi kể, nhân vật, tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian trong đoạn trích/văn bản truyện. - Xác định được thành ngữ trong đoạn trích/văn bản truyện. - Xác định được biện pháp tu từ trong đoạn trích/văn bản truyện. Thông hiểu: - Tóm tắt được cốt truyện. - Nêu được chủ đề, thông điệp, bài học trong đoạn trích/văn bản truyện. - Hiểu được tình cảm, cảm xúc, thái độ của người kể chuyện thông qua ngôn ngữ, giọng điệu kể và cách kể. - Chỉ ra được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện hoặc lời của các nhân vật khác.	4TN	2TN	2TL	

		- Giải thích được nghĩa của từ trong ngữ cảnh. - Hiểu được tác dụng của các biện pháp tu từ từ vựng trong văn bản/đoạn trích. Vận dụng: - Nhận xét, đánh giá được tính cách nhân vật thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện hoặc lời của các nhân vật khác. - Rút ra được ý nghĩa, tác động, bài học của đoạn trích/văn bản truyện đối với bản thân. - Thể hiện được thái độ đồng tình/đồng tình một phần/không đồng tình với những vấn đề đặt ra trong tác phẩm.				
	Đọc hiểu đoạn trích/văn bản truyện thuộc thể loại truyện khoa học viễn tưởng ngữ liệu ngoài 3 bộ SGK	Nhận biết: - Nhận biết được đề tài, chi tiết tiêu biểu, tình huống, cốt truyện, không gian, thời gian, nhân vật, những yếu tố trong đoạn trích/văn bản truyện viễn tưởng. - Nhận biết được ngôi kể, đặc điểm của lời kể, sự thay đổi ngôi kể trong đoạn trích/văn bản truyện. Thông hiểu: - Nêu được chủ đề, thông điệp, những điều mơ tưởng và những dự báo về tương lai được gửi gắm qua đoạn trích/văn bản truyện. - Chỉ ra được tính cách nhân vật truyện khoa học viễn tưởng thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện hoặc lời của các nhân vật khác. - Giải thích được ý nghĩa của từ ngữ trong ngữ cảnh. Vận dụng:				

			- Phân tích được tính cách nhân vật truyện khoa học viễn tưởng thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời thoại; qua lời của người kể chuyện hoặc lời của các nhân vật khác. - Rút ra được ý nghĩa, tác động, bài học của đoạn trích/văn bản truyện đối với bản thân. - Thể hiện thái độ đồng tình/đồng tình một phần/không đồng tình với những vấn đề đặt ra trong đoạn trích/văn bản truyện.				
2	Viết	Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành)	Nhận biết: - Đảm bảo trình bày theo hình thức bài văn nghị luận. - Nêu được vấn đề đời sống cần bàn luận và ý kiến đáng quan tâm về vấn đề đó. Thông hiểu: - Giải thích, nêu khái quát được nội dung vấn đề nghị luận. - Biết sử dụng ý kiến, lí lẽ, bằng chứng hợp lí để làm nổi bật vấn đề nghị luận đảm bảo đúng tính chất của bài văn nghị luận. Vận dụng: - Sử dụng hệ thống ý kiến, lí lẽ, bằng chứng logic, chặt chẽ, xác đáng, thuyết phục để làm sáng tỏ vấn đề nghị luận. Vận dụng cao: - Đưa ra được lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng, huy động được kiến thức, trải nghiệm của bản thân để thể hiện rõ thái độ, quan điểm, tình cảm của người viết với vấn đề nghị luận. - Có sáng tạo trong cách diễn đạt, lời văn giàu hình ảnh, sinh động, hấp dẫn.	1*	1*	1*	1TL*
Tổng				4TN	2TL	2 TL	1 TL

Tỉ lệ %		30%	30%	30%	10%
Tỉ lệ chung		60%		40%	

Lưu ý:

(1*): Một bài văn đánh giá 4 mức độ nhận thức (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao); tỉ lệ điểm cho từng mức độ được thể hiện trong đáp án và hướng dẫn chấm.